TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** **----------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **---------**
Số: 594/2020/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 14 tháng 10 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81,82,83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản thuận tình ly hôn thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 06/10/2020.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 811/2020/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*

- **Anh Bùi Vân A,** sinh năm: 198x

Nơi đăng ký HKTT: Số x tổ 27 phường T L, quận HBT, HN.

Nơi cư trú: Số x Trung Liệt, phường T L, quận ĐĐ, HN.

- **Chị Phạm Thị T,** sinh năm 198x

Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: Số x hẻm 651/26/9 Minh Khai, tổ 27B TL, quận HBT, H N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- [1]. *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Bùi Vân A và Chị Phạm Thị T xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường T L, quận HB T, H N vào ngày 07/03/2016.

Quá trình chung sống vợ chồng đến đầu tháng 3 năm 2020 phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp, không thống nhất trong cách nuôi dạy con cái, mâu thuẫn gay gắt làm cho cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Vợ chồng sống ly thân nhau tháng 03 năm 2020 cho đến nay, mỗi người sống một nơi. Nay anh Vân A, chị T xác định cuộc sống

chung không có hạnh phúc đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị. Xét yêu cầu thuận tình ly hôn của anh Vân A, chị T là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với Điều 55 luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

- [2]. *Về con chung*: Anh Vân A, chị T xác nhận có 01 con chung là Bùi Minh A, sinh ngày 11/9/201x. Ly hôn, anh Vân A, chị T tự thỏa thuận anh Vân A là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy việc thỏa thuận nuôi con của anh Vân A, chị T là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

- [3]. *Về tài sản chung* (gồm động sản và bất động sản): Anh Vân A, chị T tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- [4]. *Về nợ*: Anh Vân A, chị T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- [5]. *Về lệ phí*: Anh Vân A, chị T thỏa thuận anh Vân A tự nguyện chịu cả 300.000 lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Anh Bùi Vân A và Chị Phạm Thị T.

- **Về con chung**: Xác nhận anh Vân A, chị T có 01 con chung là Bùi Minh A, sinh ngày 11/9/201x. Giao cho anh Vân A là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con. Ghi nhận sự tự nguyện của anh Vân A không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị T cho đến khi nào anh Vân A có yêu cầu hoặc khi có quyết định khác thay thế. Chị T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

- **Về tài sản chung**: (Động sản và bất động sản) Anh Vân A, chị T tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- **Về các vấn đề khác**: Anh Vân A và chị T tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. **Về lệ phí Tòa án**: Anh Bùi Vân A tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Anh Vân A đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0014856 ngày 05/10/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa. (anh Vân A đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
-UBND phường T L, quận H BT, HN.
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Đặng Thị Hường